

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/DS-ST

Ngày 12/4/2021

*“V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Hải và bà Võ Thị Mơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lý, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại Phòng xử án TAND huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 198/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/QĐST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Công ty TNHH MTV Quang H Đăk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh Q – Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số 159 đường Lê Thánh T, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đăk Lăk, có mặt.

*** Bị đơn:** Ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/5/2020 của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Quang H Đăk Nông, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc C trình bày:*

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quang H Đăk Nông (gọi tắt là Công ty Quang H) là công ty kinh doanh phân bón, cà phê. Quá trình kinh doanh thì ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N có mua phân bón và vay tiền để đầu tư chăm sóc cây cà phê, cây tiêu và cây ăn trái. Đến ngày 09/12/2019, ông D và bà N cùng với Công ty Quang H chốt nợ số tiền là 538.720.000 đồng. Hai bên thỏa thuận lãi suất bằng miệng là 1,5%/tháng, thời hạn thanh toán là tháng 3/2020.

Tuy nhiên, ông D và bà N không trả tiền cho Công ty Quang H đúng thời hạn thỏa thuận. Vì vậy Công ty Quang H khởi kiện yêu cầu ông D và bà N phải

trả số tiền gốc là 538.720.000 đồng và lãi suất tính từ ngày 09/12/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

** Đối với bị đơn ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông D và bà N không đến làm việc. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã phối hợp với chính quyền địa phương lập tiền hành niêm yết văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn theo quy định của pháp luật để làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án tiến hành giám định chữ ký trên giấy vay tiền do nguyên đơn cung cấp căn cứ, đối chiếu với Biên bản hòa giải thành ngày 19/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.

Ngày 13/11/2020 Tòa án ra quyết định số 05/2020/QĐ-TCGD để trưng cầu giám định với nội dung: Chữ ký, chữ viết “Lê Hồng D và Đỗ Thị N” trong giấy xác nhận nợ lập ngày 09/12/2019 giữa Công ty TNHH MTV Quang H Đắk Nông với ông Lê Hồng D và Đỗ Thị N và chữ ký, chữ viết “Lê Hồng và Đỗ Thị N” trong biên bản hòa giải thành lập ngày 19/8/2020 tại Tòa án nhân dân huyện Đắk S có phải do cùng một người ký, viết ra hay không?

Tại bản kết luận giám định số 231/GĐTL-PC09 ngày 08/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: *“Chữ ký và chữ viết mang tên Đỗ Thị N và Lê Hồng D trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết mang tên Đỗ Thị N và Lê Hồng D là do cùng một người viết ra”.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:*

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Đã thực hiện hoạt động tố tụng đầy đủ từ quá trình thụ lý, lập hồ sơ vụ án; Xác định đúng quan hệ tranh chấp giữa các bên; Tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ; Thẩm phán đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục, trình tự xét xử. Hội đồng xét xử đúng thành phần, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử đã hỏi và thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định, quyền và nghĩa vụ của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy việc xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở kết quả hỏi, ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N phải thanh toán cho Công ty TNHH TMV Quang H Đắk Nông số tiền 538.720.000 đồng nợ gốc và lãi suất từ ngày 09/12/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm với mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N cư trú tại: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đắc S, tỉnh Đắc Nông. Vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắc S theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngày 09/12/2019 ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N xác nhận số tiền nợ Công ty TNHH MTV Quang H Đắc Nông. Do đó Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Về thời hiệu khởi kiện: Số tiền hai bên xác nhận ngày 09/12/2019 thời hạn trả là tháng 3/2020. Ngày 11/5/2020 Công ty TNHH MTV Quang H Đắc Nông nộp đơn khởi kiện tại Tòa án là còn trong thời hạn theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự.

[1.4]. Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Thuận H, huyện Đắc S thì ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đắc S, tỉnh Đắc Nông. Ông D và bà N vẫn đang sinh sống tại địa phương, Tòa án tiến hành niêm yết hợp lệ các thủ tục tố tụng như: Ngày 14/12/2020 Tòa án ban hành Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào thời gian 08 giờ 00 phút, ngày 31/12/2020; ngày 31/12/2020 Tòa án ban hành Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào thời gian 08 giờ 00 phút, ngày 18/01/2021. Tuy nhiên, trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải chỉ có sự tham gia của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Ngọc C. Ông Lê Hồng D, bà Đỗ Thị N vắng mặt tại các phiên họp trên không có lý do. Vì vậy, Tòa án không hoà giải được về nội dung vụ án.

Ngày 08/3/2021 Tòa án nhân dân huyện Đắc Song ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2020/QĐXXST-DS. Tuy nhiên, tại phiên toà bị đơn vắng mặt không có lý do. Tòa án đã niêm yết công khai quyết định hoãn phiên toà và ấn định thời gian xét xử vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 12/4/2021. Mặt khác sự vắng mặt của ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N đã không cung cấp được cho Tòa án chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và phản bác lại đối với yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy, theo quy định tại khoản 4 Điều 91 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình.

[2]. Về nội dung vụ án:

Xét giấy nhận nợ lập ngày 09/12/2019, ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N còn nợ Công ty TNHH MTV Quang H Đắc Nông số tiền 538.720.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất bằng miệng là 1,5%/tháng, thời hạn thanh toán là tháng 3/2020. Tuy nhiên, ông D và bà N không trả tiền cho Công ty Quang H đúng thời hạn thỏa thuận. Căn cứ Điều 463 và khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về vay tài sản và nghĩa vụ trả nợ của bên vay thì:

“Hợp đồng vay tài sản là sự thoả thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thoả thuận hoặc pháp luật có quy định”.

Tại bản kết luận giám định số 231/GĐTL-PC09 ngày 08/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: *“**Chữ ký và chữ viết mang tên Đỗ Thị N và Lê Hồng D trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết mang tên Đỗ Thị N và Lê Hồng D là do cùng một người viết ra**”.* Vì vậy, việc xác nhận nợ giữa Công ty Quang H với ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N số tiền nợ gốc là 538.720.000 đồng mới bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Tại phiên toà, nguyên đơn yêu cầu ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N phải thanh toán lãi suất cho số tiền còn nợ theo quy định của Pháp luật, kể từ ngày xác nhận nợ 09/12/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm tính tròn 16 tháng với mức lãi là 0.75%/tháng và lãi suất cho đến khi bị đơn trả xong nợ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự quy định: *“2. Trường hợp các bên có thoả thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ”.* Xét thấy, trong giấy xác nhận nợ các đương sự không thoả thuận lãi suất, tuy nhiên nguyên đơn cho rằng hai bên có thoả thuận miệng với nhau lãi suất là 1,5%/tháng. Vì vậy, xét yêu cầu của nguyên đơn về mức lãi suất 0,75%/tháng là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên toà là có căn cứ nên chấp nhận. Buộc ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV Quang H Đắk Nông số tiền 538.720.000 đồng nợ gốc và $538.720.000 \text{ đồng} \times 16 \text{ tháng} \times 0,75\%/\text{tháng} = 64.646.400 \text{ đồng}$ tiền lãi.

[3]. Về chi phí tố tụng: Kết quả giám định cho thấy, yêu cầu của Công ty TNHH MTV Quang H Đắk Nông là có căn cứ nên buộc ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N phải trả lại cho Công ty TNHH MTV Quang H Đắk Nông số tiền 5.500.000 đồng theo quy định tại Điều 161 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu được chấp nhận, vì vậy ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N phải nộp toàn bộ án phí dân sự theo quy định của pháp luật là $(20.000.000 \text{ đồng} + 4\% \text{ của phần giá trị tài sản có tranh chấp vượt quá } 400.000.000 \text{ đồng}) = 28.134.656 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 161; Điều 227; Điều 228; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 357; Điều 429; Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quang H Đắk Nông.

Buộc ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N phải thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quang H Đắk Nông số tiền 603.366.400 đồng (sáu trăm lẻ ba triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm đồng), trong đó 538.720.000

đồng (Năm trăm ba mươi tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) nợ gốc và 64.646.400 đồng (sáu mươi tư triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm đồng) tiền lãi.

*** Về chi phí tố tụng:** Buộc ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV Quang H Đắc Nông số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) chi phí tố tụng cho việc giám định.

(Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền yêu cầu chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự).

*** Về án phí:** Buộc ông Lê Hồng D và bà Đỗ Thị N phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 28.134.656 đồng (Hai mươi tám triệu một trăm ba mươi tư nghìn sáu trăm năm mươi sáu đồng).

Hoàn trả Công ty TNHH MTV Quang H 11.604.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm lẻ bốn nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắc Song theo biên lai số 0001659 ngày 14 tháng 5 năm 2020.

*** Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án nhận được bản án hoặc Tòa án tổng đạt hợp lệ.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắc Nông;
- VKSND huyện Đắc Song (02 bản);
- CCTHDS huyện Đắc Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm